

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Chơn Thành
2. Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính huyện Chơn Thành
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám chữa bệnh: Toàn thời gian vào các ngày trong tuần (thứ 2,3,4,5,6,7, chủ nhật)-7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

ST T	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Trần Xuân Sỹ	000333/BP- CCHN	CK. Nội tổng hợp	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Giám đốc TTYT Phụ trách chung
2	Nguyễn Văn Khải	4707/BP-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Phó GD TTYT
3	Phan Xuân Thủy	000077/BP- CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát	Trong tuần trực Cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa Phụ trách chuyên môn HSCC
4	Nguyễn Thanh Hải	000079/BP- CCHN	Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khám nội

5	Hồ Văn Thắng	000003/BP-CCHN	Chuyên khoa nội	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khám nội
6	Nguyễn Văn Hà	000064/BP-CCHN	CK. T-M-H Ngoại chung	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn Ngoại-sản
7	Nguyễn Trọng Cường	003032/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
8	Bùi Thị Thanh Bình	000032/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
9	Nguyễn Văn Liêm	0002115/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
10	Phạm Thị Huyền Trang	003308/BP - CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát Đọc phim X-Quang	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn siêu âm
11	Đào Xuân Yên	0002114/BP - CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn siêu âm

12	Nguyễn Văn Nhật	003130/BP-CCHN	KCB Đa khoa KCB da liễu	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
13	Nguyễn Đình Sơn	0002758/BP-CCHN	KCB Đa khoa KCB Răng hàm mặt	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
14	Phạm Đức Lại	003219/BP - CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa Phụ trách chuyên môn HSCC
15	Nguyễn Thế Vinh	3599/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
16	Đinh Xuân Nam	0001691/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
17	Trần Việt Anh	003404/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
18	Nghiêm Thị Thiên Nga	3464/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa

19	Nguyễn Thị Hồng Trinh	003351/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
20	Trương Thị Mộng Đào	4258/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
21	Nguyễn Xuân Đức	4247/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa Phụ trách chuyên môn HSCC
22	Nguyễn Thị Hoàng Mai	4254/BP-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT, thực hiện kỹ thuật PHCN và hoạt động trị liệu	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách KCB YHCT
23	Trần Ngọc Lợi	4562/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
24	Đồng Văn Dụ	4560/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực cấp cứu nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
25	Trần Đức Hoàn	4561/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ đa khoa
26	Huỳnh Thanh Phong	001382/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ

27	Vũ Thị Kim Dung	000868/BP-CCHN	KCB CK T-M-H	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
28	Nguyễn Thanh Nguyên	4705/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ đa khoa
29	Bùi Xuân Thảo	000843/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
30	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	002673/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
31	Nguyễn Trung Kiên	000796/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
32	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0001907/BP-CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
33	Đoàn Văn Tuấn	0001906/BP-CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ

34	Hoàng Thị Hạnh	000625/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
35	Mai Thị Bích Liên	0002864/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
36	Vũ Thanh Huân	003003/BP - CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
37	Lê Thị Hà	3978/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
38	Nguyễn Như Tiên	0001735/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
39	Nguyễn Hữu Quốc	003185/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
40	Nguyễn Thị Lựa	000847/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa

41	Dương Thị Tỷ	0001733/BP/- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
42	Phan Thị Kim Khoa	003184/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
43	Lê Đức Thuận	0001731/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
44	Mai Thị Thiện	0001768/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
45	Lê Thị Mỹ Lan	0001728/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
46	Nguyễn Thị Phương Thảo	0001725/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
47	Võ Thị Thu Vân	0001724/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa

48	Lê Ngọc Loan	0001732/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
49	Lê Thị Như Thảo	3965/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
50	Phạm Thị Bích Thanh	3959/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
51	Nguyễn Thị Cẩm Hòa	0002900/BP-CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
52	Nguyễn Quốc Tín	0002497/BP-CCHN	KCB Đa khoa VLTL-PHCN	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa

53	Trần Thị Thanh Trúc	0002515/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
54	Nguyễn Thị Thùy Linh	000062/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
55	Nguyễn Ngọc Lâm	0003341/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Gây mê
56	Nguyễn Thị Bích Lũy	0002222/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng

60	Dư Thị Hoa	003444/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Xét nghiệm
61	Nguyễn Văn Hùng	003122/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CD. Điều dưỡng
62	Nguyễn Thị Thùy	000865/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CD. Điều dưỡng
63	Nguyễn Thị Duyên	0001822/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

64	Đặng Thanh Thúy	000858/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
65	Phạm Thúy Hằng	4825/BP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cử nhân xét nghiệm y học
66	Lê Thị Hiền	0001525/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
67	Lê Văn Sỹ	0001537/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

68	Đinh Thị Ánh	000832/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
69	Hoàng Thị Xuân	000856/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
70	Lương Xuân Hương	000852/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
71	Lê Thị Cam	001197/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

72	Lê Thị Thùy Trang	000851/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
73	Ngô Thị Huệ	0001823/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
74	Mai Thị Hiền	000855/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
75	Điền Thị Hằng	000840/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

76	Hồ Khắc Tuấn	000837/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
77	Trần Đặng Hồng	0002204/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
78	Nguyễn Thị Vân	000841/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
79	Nguyễn Thị Mai	0001535/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

80	Nguyễn Thị Hoa	000924/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
81	Lê Thị Vân	000836/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
82	Hà Thị Nga	000834/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
83	Phan Thị Thu Phương	000831/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

84	Đào Thị Hương	0001871/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
85	Lâm Thị Ta Vi	0001818/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
86	Phan Thị Sa	0001820/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
87	Đỗ Văn Bách	252/BP-CCHND	Nhà thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ
88	Nguyễn Hữu Tính	936/BP-CCHND	Nhà thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ

89	Lê Kim Phượng	22/2012/CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
90	Nguyễn Thị Thúy Hòa	1261/BP -CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
91	Nguyễn Văn Hoàng	402/BP -CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
92	Đặng Thị Nguyệt	10/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
93	Trương Thị Thu Hà	400/BP -CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
94	Phạm Thị Thanh Tuyền	154/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
95	Nguyễn Thị Phương Thảo	161/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH

96	Nguyễn Thị Phương	156/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
97	Đào Thị Hậu	146/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
98	Lê Hoàng Trúc Linh	1583/CCHND-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
99	Hồ Thị Hương	147/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
100	Đinh Thị Thanh	401/BP -CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
101	Hồ Thị Loan	433/BP-CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
102	Nguyễn Thị Hoa	128/2012/CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH

103	Nguyễn Hoàng Phi	376/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
104	Vũ Thị Phương Linh	434/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
105	Điền Thị Sơ Mi Vi	431/BP-CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
106	Nguyễn Hùng Thế Mình	84/2012/CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
107	Nguyễn Tạ Hưng	1390/CCHND-D-SYT	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
108	Nguyễn Thị Tuyết Mai	830/BP-CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6,7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
109	Lê Thị Như Quỳnh	1643/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH

110	Lương Thị Thu An	0001833/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
111	Nguyễn Thị Kiều Tiên	000222/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
112	Trần Thị Hiền	000861/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
113	Phan Thị Kiều Thu	000864/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

114 Phạm Thị Lượm	000223/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
115 Đoàn Thị Ánh Hồng	0001866/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
116 Cao Thị Thu	0001832/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
117 Vũ Thị Thủy	0001873/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

118	Nguyễn Thị Thơm	000860/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
119	Nguyễn Thị Phương Chi	000862/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
120	Nguyễn Thị Liên	000384/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
121	Nguyễn Thị Hằng	000859/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

122	Vũ Thị Hoa	000863/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
123	Đặng Thị Ngọc	003026/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
124	Nguyễn Thị Thìn	0002648/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
125	Đặng Thanh Thủy	0001865/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

126	Phan Thị Kim Anh	0001860/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
127	Nguyễn Thị Oanh	0001863/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
128	Nguyễn Thị Linh Giang	0001864/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
129	Lâm Thị Sa Mích	3507/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

130 Đỗ Thị Liễu	0001862/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
131 Nguyễn Thị Hằng	0002225/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
132 Hoàng Thị Hằng	0001861/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
133 Trần Thị Huyền	0001772/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

134	Ngô Kiều Cẩm Tú	0001867/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
135	Phạm Trung Đức	0002533/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	KTV
136	Trần Công Tâm	0001902/BP - CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ YHCT
137	Phùng Thị Hương	000559/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

138	Đặng Thị Phụng	4855/BP-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ YHDP
139	Đoàn Trọng Nghĩa	1872/CCHN-D-SYT-BP	Nhà thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sỹ DH
5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)					
ST T	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)	
1	Vũ Thị Thủy Nga	Cử nhân hành chính	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức-P.TCHC	
2	Trịnh Quốc Lập	Cử nhân Luật	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức-P.TCHC	
3	Phan Phước Rôn	Kỹ thuật viên mạng- máy tính	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	QT mạng- máy tính- P.TCKH	
4	Nguyễn Anh Tài	Cử nhân kinh tế	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	KT.Trưởng- P.TCKH	
5	Nguyễn Văn Long	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH	
6	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH	
7	Trần Thị Thanh Thảo	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH	

8	Đặng Thị Hai Yến	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH
9	Vũ Thị Hương	Cử nhân dân số địa lý	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	TP.DSKHHGD
10	Ngô Thị Thùy Vân	Dân số viên hạng III	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PDSKHHGD
11	Huỳnh Thị Thanh Vân	Nữ hộ sinh TC	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PDSKHHGD
12	Vũ Công Danh	Dược sỹ TC	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PTCKH
13	Lê Ngọc Thảo	Dược Sỹ TC	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	NV-P.TCKH
14	Mai Văn Nam	Bảo vệ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	NV.PTCHK
15	Phan Thị Thu Hà	Cử nhân công tác xã hội	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Thành Tâm
16	Trần Thị Đoàn	Kế toán tin học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Lập
17	Phạm Thị Kim Anh	Kế toán doanh nghiệp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Long
18	Khúc Thị Hoa	Kế toán doanh nghiệp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Hưng
19	Hoàng Thị Hồng Lịch	Y sỹ đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Thắng
20	Hoàng Thị Ninh	Kế toán doanh nghiệp	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Quang Minh

Chon Thành, ngày 05 tháng 4 năm 2021

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



BS. Trần Xuân Mỹ